

CHƯƠNG TRÌNH

thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 46-NQ/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI NÔNG DÂN CÁC CẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRONG THỜI GIAN QUA

Những năm qua, với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, sự phối hợp của chính quyền các cấp, hoạt động của Hội Nông dân và phong trào nông dân trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần nâng cao cuộc sống của nông dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Hội Nông dân các cấp tăng cường vai trò nòng cốt chính trị, hướng về cơ sở, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao hiệu quả các phong trào, hoạt động, dịch vụ hỗ trợ nông dân, phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới; củng cố, phát triển tổ chức Hội; tích cực tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường niềm tin của nông dân đối với Đảng, Nhà nước, góp phần xây dựng giai cấp nông dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tuy nhiên, hoạt động của Hội Nông dân trên địa bàn tỉnh vẫn còn hạn chế, đó là chưa đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; chưa khơi dậy được tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân; việc thực hiện vai trò đại diện, nắm bắt, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, vướng mắc của nông dân chưa kịp thời; hoạt động giám sát, phản biện xã hội chưa đáp ứng yêu cầu. Phong trào nông dân phát triển chưa đồng đều, có lúc, có nơi hiệu quả chưa cao. Một bộ phận nông dân nhận thức, trình độ, năng lực còn hạn chế, đời sống khó khăn, tỷ lệ hộ nghèo trong nông dân còn cao, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên chủ yếu là do nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa đầy đủ, đúng mức; nguồn lực dành

cho hoạt động Hội và hỗ trợ cho nông dân còn hạn chế. Một số tổ chức Hội chưa chủ động, kịp thời trong tham mưu, chưa quyết liệt trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; sự phối hợp giữa hội với các cơ quan, tổ chức còn hình thức, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Một bộ phận cán bộ Hội năng lực hạn chế, chậm đổi mới tư duy, thiếu tâm huyết, chưa sâu sát cơ sở, chưa đủ uy tín dẫn dắt phong trào nông dân, chưa đáp ứng yêu cầu của giai đoạn mới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân, xây dựng Hội Nông dân các cấp của tỉnh vững mạnh; làm tốt vai trò đại diện; động viên, cổ vũ nông dân nâng cao nhận thức, trách nhiệm, trình độ, tích cực tham gia phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân; phấn đấu xây dựng Quảng Nam trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước vào năm 2030, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển đất nước ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các mục tiêu cụ thể sau:

- Kết nạp mới từ 2.400 hội viên nông dân trở lên.
- 100% cán bộ Hội Nông dân chuyên trách các cấp, chi hội trưởng nông dân được bồi dưỡng kiến thức về nông nghiệp, kinh tế nông thôn, nghiệp vụ công tác hội.
- Đào tạo, bồi dưỡng nghề cho hội viên, nông dân, lao động nông thôn từ 3.000 người trở lên.
- Bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng cho 2.400 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp huyện trở lên.
- Thành lập mới 240 tổ hội nông dân nghề nghiệp, 18 chi hội nông dân nghề nghiệp.
- Vận động từ 8.000 hội viên, nông dân trở lên tham gia tổ hợp tác, hợp tác xã, thành lập mới 05 hợp tác xã, 55 tổ hợp tác sản xuất, kinh doanh trên lĩnh vực nông nghiệp.
- 60% trở lên hộ nông dân đăng ký phần đầu, trong đó, có 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.
- 97% trở lên hội viên nông dân tham gia bảo hiểm y tế, trên 4.000 hội viên nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện.

- Xây dựng 03 sản phẩm có đầu ra ổn định; xây dựng mới 05 điểm trung bày, kinh doanh sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp nông thôn tiêu biểu trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân bình quân từ 10% trở lên, trong đó, 02% là vận động từ nguồn ngoài ngân sách.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, sự phối hợp của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng với Hội Nông dân

Các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện tốt các mục tiêu đề ra tại Chương trình này gắn với đẩy mạnh công tác lãnh đạo, triển khai thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, nhất là Chương trình số 20-CTr/TU, ngày 31/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 16/6/2022 tại Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Nam lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kết luận số 91-KL/TU, ngày 14/10/2021 của Tỉnh ủy về phát triển bền vững nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 72/QĐ-TTg, ngày 17/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng đối với Hội Nông dân; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng đối với Hội Nông dân; xây dựng Hội vững mạnh toàn diện; tăng cường phát triển hội viên ưu tú cho Đảng. Lãnh đạo cấp ủy định kỳ hằng năm làm việc với ban chấp hành Hội Nông dân cùng cấp; tăng cường hoạt động đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với nông dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của Hội và đời sống, sản xuất của hội viên, nông dân. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chủ trương của Đảng về nông dân và Hội Nông dân. Tăng cường trách nhiệm của hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên đối với Hội Nông dân; khuyến khích xây dựng và nhân rộng mô hình chi hội trưởng nông dân là đảng viên và đảng viên tham gia sinh hoạt tại các chi hội nông dân nghề nghiệp, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

Chính quyền các cấp triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp trong công tác tuyên truyền, vận động, thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến

nông nghiệp, nông dân, nông thôn; thực hiện tốt Nghị định số 37/2023/NĐ-CP, ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp tỉnh, cấp huyện; Quyết định số 182/QĐ-TTg, ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”. Trong quá trình xây dựng chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các cấp ủy, chính quyền cần tạo điều kiện để Hội Nông dân tham gia ngay từ đầu và trực tiếp thực hiện các nội dung liên quan.

Thực hiện tốt chương trình phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng với Hội Nông dân; tiếp tục phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân

Cụ thể hóa Nghị quyết số 35-NQ/TU, ngày 08/12/2023 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới; Nghị quyết số 29-NQ/TU, ngày 11/4/2023 của Tỉnh ủy về tăng cường sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân trên địa bàn tỉnh và Đề án số 17-ĐA/TU, ngày 25/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị trong phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam đến năm 2030 phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện cụ thể của Hội Nông dân trong công tác tuyên truyền, vận động nông dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức, khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, tinh thần lao động cần cù, sáng tạo, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phát huy giá trị, phẩm chất tốt đẹp của người nông dân, tích cực xây dựng nông thôn hiện đại, nông dân văn minh, tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, hội nhập quốc tế.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động với việc chăm lo, làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích thiết thực, hợp pháp, chính đáng cho hội viên, nông dân trong hoạt động của hội, nhất là sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ ở cơ sở. Tạo điều kiện cho nông dân tiếp cận những vấn đề liên quan đến phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, tích hợp đa giá trị, nâng cao năng lực cạnh tranh, tham gia

chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế... gắn với chương trình, đề án phát triển nông nghiệp, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

Khuyến khích các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền về cách làm hay, mô hình hiệu quả, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn, những nét đẹp về đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội ở địa phương; lồng ghép tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ, các hội thi, hội nghị tập huấn cán bộ Hội hằng năm; đẩy mạnh hoạt động kết nối giữa Hội Nông dân với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội; xây dựng, phát triển các nhóm hội viên nòng cốt, kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, cung cấp thông tin chính thống, định hướng cho hội viên, nông dân.

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức, phát huy vai trò của các cấp hội trong phát động, thực hiện các phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể”; nghiên cứu xây dựng, nhân rộng mô hình câu lạc bộ “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, câu lạc bộ “Nông dân khởi nghiệp”, hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh. Tích cực vận động hội viên, nông dân tham gia phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững, xây dựng gia đình văn hóa, tham gia bảo vệ môi trường.

3. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức Hội Nông dân các cấp, nhất là cấp cơ sở, chi hội, tổ hội phù hợp với quá trình phát triển của địa phương. Đa dạng hóa phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư, phát triển mô hình chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Làm tốt công tác phát triển hội viên, quản lý hội viên và nâng cao chất lượng hội viên; mở rộng đối tượng kết nạp, phát triển hội viên và thành phần sinh hoạt trong chi hội, tổ hội phù hợp với điều kiện tại địa phương.

Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đảm bảo số lượng, chất lượng; cán bộ Hội phải có uy tín, trình độ, năng lực thực tiễn, trưởng thành từ phong trào quần chúng, có kỹ năng công tác vận động nông dân, nhiệt tình tâm huyết với phong trào, trách nhiệm với nông dân, hiểu nông dân, vì nông dân, nhất là cán bộ Hội chuyên trách, cán bộ Hội cơ sở, chi hội trưởng nông dân. Các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm

lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ Hội, nhất là cán bộ lãnh đạo, bố trí Chủ tịch Hội Nông dân các cấp là cấp ủy viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác.

Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, phương pháp, kỹ năng công tác cho cán bộ Hội các cấp, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ Hội được đào tạo, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, kinh nghiệm thực tiễn, đảm bảo quy định theo Nghị quyết số 20-NQ/TU, ngày 20/12/2021 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công tác cán bộ và kiện toàn tổ chức bộ máy giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ nông dân tỉnh, Quỹ Hỗ trợ nông dân trực thuộc Hội Nông dân tỉnh. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp Hội; đẩy mạnh công tác phối hợp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động Hội.

Đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát của các cấp Hội, phát huy vai trò của ủy ban kiểm tra Hội Nông dân tỉnh, huyện, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, nghị quyết, quy định của Hội. Tăng cường nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về vấn đề nông dân, Hội Nông dân, giai cấp nông dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức trong giai đoạn mới.

4. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân, lao động nông thôn và hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi. Phát huy vai trò của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Hỗ trợ nông dân tỉnh trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

Đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp vừa và nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “tri thức hóa nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân; tạo bước đột phá trong xây dựng lực lượng nông dân chuyên nghiệp, tay nghề cao.

Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; phát huy vai trò của Tổ Khuyến nông cộng đồng; tổ chức tốt hoạt động dịch vụ cung ứng thiết bị, vật

tư nông nghiệp; phối hợp với các tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong chuyên giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tập trung đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại gắn với quy trình sản xuất an toàn, tiên tiến; vận động hội viên, nông dân tập trung, tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất hàng hóa quy mô lớn; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu; có cơ chế khuyến khích, thu hút doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ban hành cơ chế Hội Nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân.

Triển khai tốt các hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; phát huy vai trò của Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp, nhất là hộ nghèo, hộ gia đình chính sách; mở rộng mô hình Hội Nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh qua các ngân hàng thương mại, các quỹ tín dụng. Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng của Quỹ Hỗ trợ nông dân. Chính quyền các cấp trong tỉnh hàng năm quan tâm ưu tiên bố trí vốn từ ngân sách nhà nước; đồng thời, Hội Nông dân các cấp tăng cường vận động, huy động các nguồn lực xã hội để phát triển Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, siêu thị nông sản, hàng hóa, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân.

5. Động viên nông dân tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động

Tạo điều kiện để nông dân tham gia và thụ hưởng cơ chế, chính sách từ các Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người trên địa bàn tỉnh.

Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, nhất là phong trào “Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Quảng Nam chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh”, cuộc vận động xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; phát huy hiệu quả phong trào thi đua xây dựng “Vườn - Trường - Đường đẹp”; xây dựng các mô hình thôn, xóm xanh, sạch, đẹp làm tiền đề để phát triển du lịch cộng đồng, nông thôn theo hướng bền vững, lâu dài; thực hiện có hiệu quả Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm”, hình thành các sản phẩm OCOP có giá trị thương hiệu cao, sản lượng lớn gắn với xây dựng các điểm trung bày, giới thiệu, kinh doanh sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu.

Phát huy vai trò của gia đình, dòng tộc, cộng đồng, tinh thần học hỏi của nông dân trong xây dựng văn hóa trong sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt ứng xử; thực hiện nếp sống văn minh, các quy ước, hương ước ở nông thôn, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Tiếp tục thực hiện tốt Gameshow truyền hình “Quê mình xứ Quảng”.

Phối hợp thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, chăm sóc sức khỏe, y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể dục, thể thao nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho nông dân.

6. Phát huy vai trò của Hội Nông dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Tăng cường hoạt động, nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát và phản biện xã hội của Hội Nông dân, có trọng tâm, trọng điểm theo Chỉ thị số 18-CT/TW, ngày 20/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 18/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh; trong đó, tập trung vào những vấn đề hội viên và Nhân dân quan tâm, các cơ chế, chính sách có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; hoạt động của chính quyền; đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị và các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về dân chủ cơ sở gắn với thực hiện có hiệu quả với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần bảo đảm quyền làm chủ của nông dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Hội Nông dân các cấp tích cực tham gia đề xuất các cơ chế, chính sách; đóng góp xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh; phối hợp với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng nắm tình hình hội viên, lắng nghe, giải quyết tâm tư, nguyện vọng của nông dân; tham gia tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của nông dân, hòa giải mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư, xây dựng tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn, góp phần phát huy truyền thống, sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, củng cố niềm tin của nông dân đối với Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị.

Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh, chú trọng công tác phát triển hội viên gắn với nâng cao chất lượng hội viên; tích cực giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp; trực tiếp hoặc phối hợp với các hội, đoàn thể tham mưu tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với cán bộ, hội viên, nông dân; tổ chức diễn đàn tham gia góp ý, lắng nghe ý kiến của nông dân, góp phần xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

7. Chủ động hội nhập, mở rộng hợp tác quốc tế, đẩy mạnh đối ngoại nhân dân

Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách phát triển đất nước và đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta, những thành tựu trong công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước. Phát huy vai trò của nông dân tích cực tham gia các hoạt động hợp tác, trao đổi, giới thiệu hàng hóa nông sản giữa nông dân trong tỉnh với nông dân các nước, góp phần đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân; tạo điều kiện cử cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm và quảng bá nông sản hàng hóa ra nước ngoài.

Phối hợp với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, các tổ chức, cá nhân liên quan tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân. Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ Hội Nông dân của tỉnh. Thường xuyên thông tin, hỗ trợ cho nông dân tham gia thực hiện các cam kết quốc tế có liên quan; thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình này đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương để xây dựng

kế hoạch thực hiện phù hợp, hiệu quả; định kỳ kiểm tra, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh rà soát, điều chỉnh, cụ thể hóa, ban hành các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền, tạo cơ sở pháp lý cho việc thực hiện và giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình này.

3. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền phù hợp với tình hình, điều kiện, yêu cầu của tỉnh để thực hiện tốt Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình này; đồng thời, chỉ đạo các ngành, Ủy ban nhân dân các cấp triển khai thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW, Chương trình này và Chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh đồng bộ, hiệu quả.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, địa phương tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 46-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền Nghị quyết số 46-NQ/TW bằng các hình thức phù hợp nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tích cực thực hiện hiệu quả, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

5. Đảng đoàn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các hội quần chúng của tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình này.

6. Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW và Chương trình này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Văn phòng Trung ương Đảng và các cơ quan, ban đảng ở Trung ương,
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam,
- Các tổ chức CT-XH Trung ương,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Lê Văn Dũng

